

TƯỜNG NIỆM NGÀY 17-2-1979: CUỘC CHIẾN BIÊN GIỚI PHÍA BẮC

Nguyễn Vĩnh Long Hồ

Sáng thứ Ba ngày 17 tháng 2 năm 2015, một buổi lễ Tưởng niệm được Câu Lạc Bộ Lê Hiếu Đằng tổ chức tại khu vực tượng đài Đức Trần Hưng Đạo tại bến Bạch Đằng, Q.1, TP HCM, để đánh dấu 36 năm ngày bùng nổ ra cuộc chiến tranh biên giới Việt – Trung. Buổi lễ này có sự tham gia của khoảng 40 người, trong đó có nhiều nhân sỹ trí thức.

Nhà báo Huỳnh Ngọc Chênh, người có mặt trong buổi lễ đã nói với BBC rằng, những người tham gia “không bị ngăn cản” như mọi năm, tuy có một số người bị công an ngăn chặn từ nhà không tới nơi hành lễ được. Ông Chênh cho hay, an ninh vẫn có mặt như thường lệ tại các buổi lễ nhưng không đông đảo như năm ngoái. Năm ngoái, chúng tôi có 20 người thì lực lượng an ninh 40 người. Tuy nhiên, một số người như Tiến sỹ Phạm Chí Dũng hay nhà văn Phạm Đình Trọng bị chặn ngay từ ở nhà, không tới được nơi tổ chức lễ tưởng niệm, theo ông Huỳnh Ngọc Chênh.

Còn ở Hà Nội, sáng ngày 17/2/2015, một số nhà hoạt động cho phong trào No-U được biết, cũng đã tới một số nghĩa trang liệt sỹ ở Từ Liêm để thắp hương tưởng niệm các liệt sỹ trong chiến tranh biên giới phía Bắc.

Các mạng xã hội nhân dịp này tràn ngập thông tin và hình ảnh về cuộc chiến ngắn ngủi nhưng đẫm máu năm 1979; trong đó, hàng chục nghìn thương dân Việt Nam đã thiệt mạng sau khi lãnh đạo TC là Đặng Tiểu Bình phát động chiến tranh “phản công tự vệ” nhằm dạy cho Việt Nam một bài học. Thế nhưng, báo chí lại không viết gì nhiều về sự kiện này.

Có lẽ, đó là theo chính sách của Đảng và Nhà nước CSVN. Bởi vì cho tới nay, chiến tranh biên giới phía Bắc chống quân Trung Cộng xâm lược vẫn là đề tài kiêng kỵ và bọn CS Hà Nội khiếp nhược, hèn hạ không muốn tổ chức tưởng niệm cuộc chiến tranh này vì sợ méch lòng máy ông cố nội của lũ chúng nó là bọn lãnh đạo chó đê Bắc Kinh. Nhưng về phía nhân dân thì sẽ không bao giờ quên.

NHÌN LẠI TRẬN CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LẤN TRUNG CỘNG:

VỀ PHÍA TRUNG CỘNG:

Ngày thứ bảy 17 tháng 2 năm 1979, lúc 3 giờ 30 sáng, pháo binh Trung Cộng ào ạt pháo kích vào các vị trí quân sự của VN tại các quận Tiên Lĩnh, Hà Quảng thuộc tỉnh Cao Bằng, mở đầu cho một tổng tấn công quy mô trên một chiến tuyến dài hơn 1.000 cây số dọc theo đường biên giới Việt – Hoa từ Lai Châu đến Móng Cái.

Trong lịch sử chiến tranh Việt – Trung, những địa danh Cao Bằng, Lạng Sơn, Đông Khê, Thất Khê trở thành bãi chiến trường giữa hai nước. Ngay buổi sáng ngày 17 tháng 2 năm 1979, quân Trung Cộng đã tấn công 19 mục tiêu dọc theo biên giới hai nước. Trong số 26 mục tiêu bị tấn công từ cấp tiểu đoàn. Riêng Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cay bị tấn công bằng cấp sư đoàn.

Tổng số lực lượng vũ trang Trung Cộng trong những ngày đầu chiến dịch khoảng 80.000 quân, con số này tăng dần cho tới ngày cuối của chiến dịch lên tới 600.000 quân, tấn công 5 tỉnh địa đầu của Việt Nam (cho tới ngày hôm nay, TC vẫn còn chiếm giữ nhiều khu vực chiến lược của VN). Đó là chưa kể hàng mấy trăm ngàn binh sĩ khác giữ nhiệm vụ yểm trợ hay trừ bị ở hậu cần. Chỉ huy tổng quát mặt trận là tướng Hứa Thế Hữu, Tư lệnh Quân Khu Quảng Châu gồm 2 tỉnh Quảng Đông & Quảng Tây. Tướng Hứa Thế Hữu đặt Bộ Tư Lệnh mặt trận tại Nam Ninh. Phụ tá cho Hứa Thế Hữu là Dương Đắc Chí, từng nổi danh khi phụ tá cho Bành Đức Hoài trong chiến tranh Triều Tiên.

Trong những ngày đầu cuộc chiến, Tướng Hứa Thế Hữu trực tiếp chỉ huy mặt trận tấn công Cao Bằng, Lạng Sơn, còn Tướng Dương Đắc Chí phụ trách tấn công Lào Cay, Lai Châu, Hà Giang. Trung Cộng đã điều động nhiều quân đoàn từ nhiều quân khu khác nhau: 2 Quân đoàn 13 và 14 được giao trách nhiệm tấn công Lai Châu, Lào Cay; 2 Quân đoàn 41 & 42 tấn công Cao Bằng; những Quân đoàn 43, 54 & 55 tấn công mạn Lạng Sơn và Quảng Ninh.

VỀ PHÍA VIỆT NAM:

Phòng thủ biên giới Việt – Hoa là trách nhiệm của những Quân khu I, II & III:

- Tư lệnh Quân Khu I là tướng Đàm Quang Trung không phải là tướng có khả năng. Quân khu này gồm cả Cao Bằng và Lạng Sơn nên chịu áp lực nặng nề nhất của quân xâm lược Trung Cộng. Trong những ngày đầu, trách nhiệm phòng thủ Lạng Sơn được giao cho Tướng Nguyễn Văn Thương, Tư lệnh sư đoàn 3.

- Tư lệnh Quân Khu II là tướng Vũ Lập, chịu trách nhiệm phòng thủ Lai Châu, Lào Cay và Hà Giang.

- Tư lệnh Quân Khu III là Nguyễn Quyết, chịu trách nhiệm phòng thủ vùng Châu thổ sông Hồng và có lẽ cả Đặc khu Quảng Ninh do Sùng Lãm chỉ huy.

- Bộ Tổng Tham Mưu đặt tại Hà Nội trực tiếp theo dõi, giám sát và điều hợp mặt trận.

Để thi hành Hiệp ước Hữu Nghị, Liên Xô gửi sang Hà Nội một phái đoàn “tham mưu” cùng với thiết giáp hạm Senyavin túc trực ngoài khơi vịnh Bắc Việt. Và có lẽ vì chủ quan vào hậu thuẫn của Liên Xô, VN đã tính toán sai lầm về quyết tâm tấn công quân mô của quân Trung Cộng, nên Hà Nội đã tung hết 3 trong 4 Quân đoàn chính quy vào trong cuộc hành quân xâm lăng Campuchia. Vì vậy, khi quân Trung Cộng bắt

ngờ mở cuộc tấn công, VN chỉ còn những sư đoàn 308, 312, 390 của Quân đoàn 1 đóng quanh Hà Nội.

Do đó, trách nhiệm phòng thủ biên giới được giao cho những sư đoàn chính quy Quân khu như: Sư đoàn 3, 327, 337, sư đoàn Tây Sơn ở khu Lạng Sơn.

Sư đoàn 567, B46, sư đoàn pháo binh M66 ở Cao Bằng. Các sư đoàn 316, 345, đoàn B68, M63 ở Quân khu II, phối hợp cùng các Trung đoàn chủ lực tỉnh, các huyện đội và lực lượng công an biên phòng.

Hơn một tuần sau, vì tình hình chiến sự nguy kịch, Bộ TTM / QĐNDVN phải gấp rút điều động dân quân từ vùng Trung châu, các sư đoàn chinh quy của Quân Khu IV, cùng Quân đoàn 2 từ Campuchia về tăng cường phòng thủ.

Trong những ngày đầu cuộc chiến, dựa vào quân số đông đảo, tướng Hứa Thế Hữu cho áp dụng chiến thuật biển người để tấn công. Tại Lai Châu, phía cực Tây biên giới, quân Trung cộng tấn công Gò Tô, Phong Thổ trên đường tiến về tỉnh lỵ Lai Châu.

Tại hướng quan trọng Lào Cay, 2 sư đoàn thuộc Quân đoàn 13 và 14 tấn công ngay vào Thị xã và các xã lân cận như Thanh Bình, Bản Châu. Tại Hà Giang, họ tấn công Bản Kiệt, La Quỳnh. Hướng quan trọng thứ hai là Cao Bằng cũng bị 2 sư đoàn của các Quân đoàn 41 & 42 tấn công. Tại Quảng Ninh, 2 trung đoàn quân TC tấn công Than Phum, Cao Bá Lãnh.

Riêng tại mục tiêu chủ yếu Lạng Sơn, quân TC tấn công theo thế gọng kềm bằng hai hướng: Hướng thứ nhất là 2 sư đoàn 163, 164 thuộc Quân đoàn 55 vượt Hữu Nghị Quan tấn công Đồng Đăng, cửa ngõ phía Bắc Lạng Sơn. Hướng thứ hai do 2 sư đoàn 127 & 128 thuộc Quân đoàn 43 tiến đánh từ phía Đông vào các tiền đồn ở Bản Xuân, Đồng Nội, Hải Yến.

Tại khắp mặt trận, quân TC gặp phải sức kháng cự mãnh liệt của QĐNDVN, nhờ vào vị trí hiểm trở với sự yểm trợ hữu hiệu của đủ loại pháo binh 72, 85, 105, 155, 130 đến hỏa tiễn 122 ly đã gây tổn thất nặng nề cho quân TC, nhất là tại mặt trận Lạng Sơn và Cao Bằng. Về phía Lai Châu và Lào Cay bị tổn thất nhẹ hơn vì Dương Đắc Chí đã không tấn công chính diện mà dựa vào địa thế rừng núi hiểm trở để tiến quân và các mũi tấn công được pháo binh và thiết giáp yểm trợ hữu hiệu hơn. Vì tổn thất quá cao, Hứa Thế Hữu buộc phải bàn giao quyền chỉ huy các cuộc hành quân cho Dương Đắc Chí.

Sau khi Dương Đắc Chí nắm quyền, chiến thuật biển người bị hủy bỏ và áp dụng tối đa hỏa lực pháo binh và thiết giáp yểm trợ bộ binh. Sau mấy ngày đêm bị pháo kích, các công sự phòng thủ lần lượt bị phá sập. Quân TC cuối cùng đã chiếm được một số mục tiêu. Riêng tại Lạng Sơn, sư đoàn 163 của TC chiếm được Đồng Đăng vào ngày 22/2/1979.

Sau khi được bổ sung quân số và tiếp liệu đầy đủ, quân TC mở đợt tấn công mới. Dương Đắc Chí tận dụng tối đa quân số áp đảo, hỏa lực pháo binh và thiết giáp yểm trợ

nên chỉ trong vòng một ngày, các thị xã ven biên Lai Châu, Lào Cay, Cao Bằng, Hà Giang lần lượt bị thất thủ, sau đó quân TC tiếp tục chuyển quân về phía Nam dọc theo Quốc lộ số 2 tiến đánh Cam Đường.

Tại hướng tấn công chính Lạng Sơn, quân TC tung 6 sư đoàn 127, 129 thuộc Quân đoàn 43, sư đoàn 160, 161 thuộc Quân đoàn 54, sư đoàn 163, 164 của Quân đoàn 55 với hàng trăm xe thiết giáp cả đại bác yểm trợ. Về phái VN, các đơn vị phòng thủ chính gồm các sư đoàn 3, 327, 338, 347 và sư đoàn 337 mới từ Quân khu IV ra tăng viện, kết hợp thành Quân đoàn 14 để thống nhất chỉ huy.

Thị xã Lạng Sơn bị pháo kích suốt ngày đêm, cuối cùng quân TC xâm nhập được thị xã và quân đội 2 nước cộng sản đã phải chiến đấu ác liệt trên đường phố, cho tới khuya đêm 14 /3/1979, quân TC hoàn toàn làm chủ thị xã Lạng Sơn. Ngày hôm sau, TC tuyên bố đã được mục đích dạy cho các lãnh đạo ĐCSVN một bài học, đơn phương ngưng bắn và sẽ lui binh.

Trên đường lui binh, quân TC dùng công binh phá sập hết những công sự, đồn bót, cầu đường, trường học, chợ búa, nhà máy, bệnh viện□ ở những thị xã bị chiếm đóng, kể cả hang Pắc Bó, “suối Lê Nin” , “núi Các Mác” và cuộc rút quân của Trung Cộng kéo dài đến ngày 16/ 3/1979 mới hoàn tất□

Không có tài liệu chính thức nào được công bố số quân dân thương vong của hai bên tham chiến. Người ta chỉ ước lượng là trên 100.000 người cho cả hai bên trong cuộc chiến gần 30 ngày giao tranh đẫm máu sau khi quân TC chính thức rút quân vào ngày 16/3/1979.

Trên đường tấn công, cũng như rút lui, quân TC nã đạn bừa bãi không thương hại đối với bất cứ người già, đàn bà, trẻ con mà họ gặp trên đường tiến quân. Sư đoàn 163 TC nhận được lệnh từ cấp chỉ huy là “SÁT CÁCH VÔ LƯỢNG” (giết người không bị buộc tội); do vậy, lính TC đã thẳng tay sử dụng súng tiểu liên, đại bác, hỏa tiễn, súng phun lửa□ để tiêu diệt con người và tài sản từ làng này sang làng khác, số thường dân VN bị giết trên hàng ngàn người.

Tại Bát Xát thuộc Lào Cay, hàng trăm phụ nữ bị đạo quân thổ phi Trung Cộng, một loại rợ Hung Nô của thế kỷ thứ XX hãm hiếp, bị giết dã man ngay trong ngày đầu vượt biên giới Việt – Trung thì tại thôn Tổng Chúp, xã Hưng Đạo, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng trong ngày 9/3/1979, trước khi rút quân, quân Trung Cộng đã giết 43 người gồm phụ nữ, 20 trẻ em, trong số này có 7 phụ nữ mang thai. Tất cả đều bị giết bằng mã tấu, 10 người bị ném xuống giếng, hơn 30 người khác, xác bị chặt ra nhiều khúc, vứt hai bên bờ suối.

Kết quả giết người dã man đó, được Đặng Tiểu Bình cười hả hê, nói: “Mười một ngày này, trên đường trở về đã quét dọn một số hang, có một số vật tư giấu ở hang này, hang nọ, một số thôn trang, cũng quét dọn mấy ngàn người, trên vạn người.”

oOo

Ngay khi quân xâm lược Trung Cộng rút lui về bên kia biên giới, trên toàn cõi Việt Nam đâu đâu cũng nghe tiếng gào thét về sự dã man của quân Trung Cộng. Những áp phích tố cáo tội ác của quân TC xâm lược được dựng lên ở các ngã ba, ngã tư đường. Tranh cổ động tràn ngập trên các bức tường nơi có nhiều người qua lại. Học sinh được học những bài học về những lần Bắc thuộc về sự tàn bạo của quân Tàu khi đô hộ VN, được hát những bài hát có những lời ca hết sức hân học.

Bia tưởng niệm những người bị quân xâm lược Trung Cộng giết hại hồi tháng 2 năm 1979 ở thôn Tổng Chúp, xã Hưng đạo, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng (huyện bao quanh thị xã Cao Bằng). Nội dung như sau: “VỤ THẨM SÁT TẠI TỔNG CHÚP, XÃ HƯNG ĐẠO, HUYỆN HÒA AN. QUÂN TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC DÙNG CỌC TRE, BÚA BỔ CUI ĐẬP CHẾT 43 PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM QUẢNG XUỐNG GIẾNG.”

Vậy mà 36 năm sau, những tên lãnh đạo ĐCSVN không cho làm lễ tưởng niệm những chiến sĩ đã hy sinh bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam. Ban Văn Hóa Tư Tưởng của Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng CSVN đã lập lại lệnh cấm hệ thống truyền thông đề cập đến cuộc chiến tranh xâm lược mà quân Trung Cộng thực hiện ngày 17/2/1979.

Đã vậy, báo Hà Nội số ra ngày 19/9/2008 lại trâng tráo cho đăng bài ca tụng tài dùng binh thần tốc đầy mưu lược của tên giặc Tàu Hứa Thế Hữu, đã oanh liệt chiến thắng QĐND Việt Nam. Hứa Thế Hữu là người chỉ huy đánh 2 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn năm 1979, như một cách xát muối vào vết thương lòng của những người Việt Nam có thân nhân trong QĐNDVN đã anh dũng hy sinh để bảo vệ từng tấc đất, từng cao điểm chiến lược nơi tuyến đầu biên cương của Tổ quốc.

Ngoài ra, báo còn ca tụng những anh hùng quân đội Trung Cộng như “liệt sĩ” Tiền Anh Hào trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Chứ không hề có một lời tôn vinh một liệt sĩ anh hùng nào trong QĐNDVN đã vị quốc vong thân, bỏ mình vì nước.

Trong khi đó, tại nghĩa trang liệt sỹ LONG CHÂU, nơi chôn xác quân xâm lược Trung Cộng tử trận trong cuộc tràn qua biên giới xâm lăng Việt Nam vào ngày 17/2/1979 thì Tập đoàn lãnh đạo ĐCSVN ra lệnh cho chánh quyền địa phương đặt vòng hoa, có ghi hàng chữ bằng tiếng Việt: “Đảng ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy Ban Nhân dân, Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc xã Đề Thám ĐỜI ĐỜI NHỚ ON LIỆT SĨ LIỆT SĨ TRUNG QUỐC.”

Khốn nạn chưa! Tại sao bọn lãnh đạo ĐCSVN vô liêm sỉ lại chà đạp thân phận của những người lính QĐNDVN đã đổ máu để bảo vệ Tổ Quốc chống quân xâm lược Trung Cộng? Tại sao ĐCSVN bắt buộc nhân dân Việt Nam phải đời đời nhớ ơn quân xâm lược Rợ Đại Hán đã tàn sát dã man dân làng một cách man rợ? Một câu hỏi được đặt ra: “Tập đoàn lãnh đạo ĐCSVN có còn là người Việt Nam nữa hay không?”

Sự kiện này chứng tỏ bản chất của tập đoàn lãnh đạo ĐCSVN là hiện thân những tên Thái thú của bọn Trung Nam Hải. Những tên lãnh đạo vô liêm sỉ này nhìn cuộc chiến biên giới năm 1979 qua lăng kính của bọn Tàu khựa. Trong khi đó, những tác

phẩm của các nhà văn Việt Nam viết về cuộc chiến tranh biên giới Việt – Trung đều bị cấm đoán. Điển hình là tập truyện ngắn của Vũ Ngọc Tiến bị thu hồi và nhà xuất bản Đà Nẵng bị đóng cửa. Ngược lại, thì cuốn “MA CHIẾN HỮU” của Mạc Ngôn ca ngợi người lính Trung Cộng anh hùng đã hy sinh vì Tổ Quốc Trung Hoa của họ, lại được tên văn nô Trần Trung Hỷ dịch ra tiếng Việt, được nhà xuất bản Văn học Phương Nam ấn loát và phổ biến rộng rãi.

Ngày nay 36 năm sau, dường như không còn chút vết tích gì về cuộc chiến đó trên quê hương Việt Nam. Hầu hết trên các tỉnh phía Bắc, nơi xảy ra các cuộc chiến, những tấm bia nào có ghi dòng chữ “QUÂN TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC” đều bị đục bỏ hoặc xóa sạch. Cũng có những nghĩa trang chôn cất những người lính trong QĐNDVN đã hy sinh trong trận chiến bảo vệ Tổ quốc lại điêu hiu, khói nhang lạnh lẽo đến ngậm ngùi xót xa□

Tại nghĩa trang Duyên Hải, Lào Cai là một điển hình chua xót. Cũng từ cái chủ nghĩa hy sinh cao cả ấy, các anh đã cầm súng chiến đấu với giặc thù và đã anh dũng hy sinh đền nợ nước và sự hy sinh của các anh ngày hôm nay, đã bị bọn lãnh đạo ĐCSVN phản bội trắng trợn và chà đạp tàn nhẫn lên những năm mò hoang phé của các anh. Sự hy sinh của các anh đã tan biến vào cõi hư vô, âm thầm như những cái chết vô danh. Những năm mộ này vẫn nằm im lặng trong lãng quên của nhiều người; ngoại trừ nỗi buồn đau xót xa của những chiến hữu và người thân các anh còn ở lại trên cõi đời này. Những năm mò hoang vắng của các anh là chứng tích hùng hồn tố cáo sự phản bội quá trắng trợn của tập đoàn lãnh đạo ĐCSVN đã chà đạp lên thân phận của người lính QĐND Việt Nam anh hùng đã hy sinh vì Tổ quốc□

Tuy vậy, trên “Blog Osin”, người đọc được biết tác giả “BIÊN GIỚI THÁNG HAI” cho biết:

“ Chi có một vài bó hoa và những nén hương của lữ khách, các nghĩa trang biên giới quanh hui suốt ngày 17/2/1979. Tôi đợi đến chiều, trao đổi với các đồng nghiệp và điện thoại cho một vài quan chức địa phương, không có một cuộc viếng thăm, không một vòng hoa và chẳng có khói nhang nào. Tôi không có các tài liệu chính thức để biết Trung Quốc và Việt Nam đã thỏa thuận với nhau những gì về cách ứng xử đối với cuộc chiến năm 1979. Nhưng tôi không nghĩ rằng, tưởng nhớ những người đã khuất lại có thể phương hại đến các cuộc viếng thăm giữa hai nước hôm nay.

Tôi 15 tháng 2, ngồi nói chuyện với một người đã từng lái xe tải thương ở Hà Giang trong những năm từ sau 1979, những chuyến xe có những thương binh ngồi chung với các liệt sĩ từ biên giới trở về. Xe anh bao giờ cũng có thẻ hương và một thân cây chuối chặt ngang. Nhiều khi dừng lại, mới hay trên chuyến xe, anh là người sống sót cuối cùng. Nhiều thương binh đã không kịp về tới bệnh xá dã chiến. Anh lấy hương thắp lên, cắm vào khúc chuối rồi ngủ thiếp đi bên đồng đội đã yên giấc ngàn thu. Những năm quyết chiếm lại điểm cao 1509, có những chuyến xe, tôi chở bộ đội lên, sáng trở

về đây xác. Những người lính ấy trong chiến tranh đã từng tranh giành những cao điểm với giặc. Giờ đây, lạng lẽ bên nhau không giành giật điều gì.

Những người lính ấy không cần lễ nghi và có thể cũng không biết rằng, họ lại bị Đảng và Nhà nước CSVN quên lãng họ nhanh chóng như thế. Nhưng, những người còn sống thì cần. Không phải là điểm cao 1509 đầy máu, chỉ là một nấm mồ lạng lẽ. Đừng hoảng hốt. Hàng năm, 17 tháng 2 hãy đến đây và thắp một chút nhang khói. Hãy cầu xin sự thanh thân, cho mình.”

KẾT LUẬN:

Đáng lẽ ngày 17 tháng 2 hàng năm, những tên lãnh đạo Đảng và Nhà nước CSVN phải tổ chức một buổi lễ long trọng tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc chiến tranh chống quân xâm lược Trung Cộng để bảo vệ Tổ Quốc. Vì đó là dấu mốc mà nhân dân Việt Nam đời đời khắc cốt, ghi xương hận thù bản chất tàn bạo, tàn sát dã man đồng bào ta của bọn lính Trung Cộng mọi rợ.

Vậy mà, bọn lãnh đạo ĐCSVN nở lòng nào cản trở không cho các phái đoàn nhân sĩ, học giả, trí thức, các blogger và đồng bào mọi giới đến dâng hương và đặt vòng hoa tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ vì quốc vong thân đã anh dũng hy sinh đền nợ nước trong cuộc chiến tranh chống quân xâm lược Trung Cộng ở biên giới phía Bắc cách đây 36 năm.

Blogger Lã Dũng, thuật lại với VOA Việt ngữ hồi năm ngoái:

“ Mọi người đi đến nghĩa trang Đài tưởng niệm liệt sỹ ở Bắc Sơn, Ba Đình (Hà Nội) cũng bị cản trở ở đây. Họ không cho đưa vòng hoa vào. Cuối cùng, mọi người phải bái vọng ở ngoài mặc dù trong đoàn có rất nhiều người là cán bộ lão thành cách mạng. Không đưa được vòng hoa vào đây, mọi người có đưa vòng hoa về Gò Đống Đa, nơi tưởng niệm anh hùng dân tộc Quang Trung Nguyễn Huệ. Mọi người có đặt 2 vòng hoa ở đó với khẩu hiệu : “TƯỞNG NIỆM NHỮNG CHIẾN SĨ ĐÃ HY SINH VÌ CHỐNG TRUNG QUỐC XÂM LƯỢC” .

Khi chúng tôi đến nơi, chúng tôi cũng vào tưởng niệm và chụp ảnh. Lúc đó, có một bảo vệ đến đọc vòng hoa khá kỹ. Khi thấy dòng chữ trên vòng hoa, họ định gỡ xuống. Chúng tôi cản, yêu cầu họ không được gỡ. Họ bảo bằng rôn trên vòng hoa này không được và họ gỡ xuống dù họ không nói được một quy định nào cả. Anh bảo vệ gọi công an vào. Lúc sau, một Trung tá công an đến hống hách kêu chúng tôi gỡ vòng hoa ấy đi. Chúng tôi không đồng ý và gọi họ gọi thêm một số người tới nữa, giằng co, xô xát với chúng tôi tại Đài Tưởng Niệm đó. Khi chúng tôi vừa quay đi đến cửa thì thấy hai anh công an vệ sinh mang hai vòng đi, hạ xuống.”

Năm nay, từ Hà Nội, blogger Nguyễn Tường Thụy, với tư cách là một người lính cũ, một công dân VN chia sẻ những suy nghĩ của ông:

“Từ năm 1979 đến nay, thời gian cũng đã qua và nhiều người yêu nước nghĩ đến những người đã hy sinh để bảo vệ biên cương tổ quốc thì rất buồn vì cuộc chiến tranh này đã bị cho vào dĩ vãng □ không được dạy trong nhà trường. Tôi nghĩ đây là một sự thỏa thuận giữa chính quyền TC với VN, không nhắc đến cuộc chiến tranh này. Người lính, bất kể nơi đâu, đã ngã xuống để bảo vệ Tổ Quốc đều phải được tôn vinh và không thể chấp nhận cái sự thỏa thuận vô lý như thế được□”

Rõ ràng, tập đoàn Lãnh đạo ĐCSVN đã nhấn tâm PHẢN BỘI & CHÀ ĐÁP LÊN THÂN PHẬN CỦA LÍNH QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM ĐÃ HY SINH CHỐNG QUÂN TRUNG CỘNG XÂM LƯỢC ĐỂ BẢO VỆ TỔ QUỐC.

Chưa hết, một tờ báo Công An thành Hồ, số ra ngày thứ sáu 29/3/2013, có nội dung giả dối trơ trẽn, đọc xong cái tựa đề là tôi muốn nôn mửa: “ĐẢNG LÀ MÁU THỊT, TRÁI TIM VÀ KHÓI ÓC CỦA QUÂN ĐỘI” . Người lính QĐNDVN ngày hôm nay đã sáng mắt ra chưa?

NGUYỄN VĨNH LONG HỒ

Nguồn: <https://baovecovang2012.wordpress.com/2015/02/18/tuong-niem-ngay-17-2-1979-cuoc-chien-bien-gioi-phia-bac-nguyen-vinh-long-ho/>

www.vietnamvanhien.net